

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 69 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả thực hiện Dự án “Xây dựng
cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học và an toàn sinh học tỉnh Thanh Hóa”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đa dạng sinh học ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 65/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đa dạng sinh học;

Căn cứ Nghị định số 108/2011/NĐ ngày 30/11/2011 của Chính phủ về việc sửa đổi một số Điều của Nghị định số 69/2010/NĐ-CP ngày 21/6/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2570/QĐ-UBND ngày 23/7/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch hành động bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Thanh Hóa đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 967/QĐ-UBND ngày 30/3/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án: Xây dựng cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học và an toàn sinh học;

Căn cứ Quyết định số 967/QĐ-UBND ngày 30/3/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt dự án: Xây dựng cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học và an toàn sinh học tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 20/01/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao vốn thực hiện dự án: Xây dựng cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học (ĐDSH) và an toàn sinh học tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 13/01/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định Dự án: “Xây dựng cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học và an toàn sinh học tỉnh Thanh Hóa” và kết quả thẩm định dự án;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1197/TTr-STNMT ngày 30/12/2014 (kèm theo Biên bản họp Hội đồng thẩm định, Phiếu đánh giá, xếp loại kết quả dự án và Báo cáo giải trình về việc chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện dự án của Đơn vị tư vấn),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thực hiện Dự án “Xây dựng cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học và an toàn sinh học tỉnh Thanh Hóa” với những nội dung, sản phẩm sau:

TT	Các hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
I	Thu thập, tổng hợp và xử lý dữ liệu		
1	Lập phiếu điều tra	Phiếu	3
2	Cung cấp thông tin theo mẫu phiếu điều tra theo mẫu	Phiếu	810
3	Báo cáo chuyên đề đánh giá đặc điểm điều kiện tự nhiên khu vực nghiên cứu	Báo cáo	1
4	Báo cáo chuyên đề tổng quan về hiện trạng và tình hình nghiên cứu các vùng đất ngập nước	Báo cáo	1
5	Báo cáo chuyên đề tổng quan về tình hình khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản	Báo cáo	1
6	Báo cáo chuyên đề phân tích, đánh giá tình hình khai thác, sử dụng tài nguyên rừng; Hiện trạng bảo tồn ĐDSH của tỉnh	Báo cáo	1
7	Báo cáo chuyên đề phân tích đánh giá về môi trường tác động ĐDSH	Báo cáo	1
8	Các số liệu có liên quan khác	Báo cáo	1
II	Điều tra, khảo sát		
1	Khảo sát thực địa		
1.1	Khảo sát tổng quan	Đợt	2
1.2	Khảo sát thu mẫu sinh vật ở cạn	Đợt	3
1.3	Khảo sát thu mẫu sinh vật ở nước	Đợt	3
2	Phân tích mẫu		
2.1	Mẫu thực vật bậc cao ở cạn	Tháng/tổ	1
2.2	Mẫu thực vật bậc cao ở nước	Tháng/tổ	1
2.3	Mẫu thực vật bậc thấp	Tháng/tổ	1
2.4	Mẫu thực vật nổi	Tháng/tổ	1
2.5	Mẫu động vật nổi	Tháng/tổ	1
2.6	Mẫu động vật đáy	Tháng/tổ	1
2.7	Mẫu động vật đất	Tháng/tổ	1
2.8	Mẫu côn trùng	Tháng/tổ	1
2.9	Mẫu chim	Tháng/tổ	1
2.10	Mẫu thú	Tháng/tổ	1
2.11	Mẫu lưỡng cư	Tháng/tổ	1
2.12	Mẫu bò sát	Tháng/tổ	1
2.13	Mẫu cá	Tháng/tổ	1
2.14	Mẫu thực vật rừng ngập mặn	Tháng/tổ	1
2.15	Mẫu các sinh vật ngoại lai, sinh vật biến đổi gen	Tháng/tổ	1

III	Các chuyên đề nghiên cứu và đánh giá		
1	Chuyên đề đánh giá hiện trạng khu hệ thực vật ở cạn	Chuyên đề	1
2	Chuyên đề đánh giá hiện trạng khu hệ thực vật ở nước	Chuyên đề	1
3	Chuyên đề đánh giá hiện trạng khu hệ động vật ở cạn	Chuyên đề	1
4	Chuyên đề đánh giá hiện trạng khu hệ động vật ở nước	Chuyên đề	1
5	Xây dựng danh lục các loài quý hiếm, các loài có giá trị kinh tế, các loài có trong danh mục Sách Đỏ Việt Nam (2007), Danh lục đỏ IUCN (2009), Nghị định 32/2006/NĐ – CP	Chuyên đề	1
6	Xây dựng danh lục các loài ngoại lai xâm hại, các loài sinh vật biến đổi gen	Chuyên đề	1
7	Báo cáo chuyên đề xác định nguyên nhân gây tổn thất ĐDSH và suy giảm chất lượng hoặc biến đổi nơi sống ở một số hệ sinh thái điển hình	Chuyên đề	1
8	Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát triển bền vững ĐDSH tỉnh Thanh Hóa	Chuyên đề	1
9	Báo cáo tổng kết dự án	Báo cáo	1
IV	Các loại bản đồ số hóa và bản đồ chuyên đề		
1	Bản đồ tự nhiên tỉnh Thanh Hóa	Bản đồ	
2	Bản đồ chuyên đề		
2.1	Bản đồ chuyên đề thảm thực vật tỷ lệ 1/250.000	Bản đồ	3
2.2	Bản đồ chuyên đề động vật, thực vật quý hiếm tỷ lệ 1/250.000	Bản đồ	3
2.3	Bản đồ chuyên đề sinh vật ngoại lai xâm hại và sinh vật biến đổi gen tỷ lệ 1/250.000	Bản đồ	3
V	Xây dựng cơ sở dữ liệu	Phần mềm Hệ thống CSDL	1
1	Dữ liệu thực vật bậc cao ở cạn		
2	Dữ liệu thực vật bậc cao ở nước		
3	Dữ liệu thực vật bậc thấp		
4	Dữ liệu thực vật nổi		
5	Dữ liệu động vật nổi		
6	Dữ liệu động vật đáy		
7	Dữ liệu động vật đất		
8	Dữ liệu côn trùng		
9	Dữ liệu chim		
10	Dữ liệu thú		

11	Dữ liệu lương cư		
12	Dữ liệu bò sát		
13	Dữ liệu cá		
14	Dữ liệu thực vật rừng ngập mặn		
15	Dữ liệu sinh vật ngoại lai xâm hại và sinh vật biến đổi gen		
VI	Xây dựng quy trình cập nhập hiện thị	Phần mềm	1
1	Quy trình cập nhập		
2	Quy trình hiển thị		
3	Quy trình truy vấn		

Điều 2. Trên cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học và an toàn sinh học tỉnh Thanh Hóa đã được phê duyệt các ngành, các cấp, tiến hành khai thác, sử dụng các thông tin, các đánh giá, dự báo phục vụ quản lý nhà nước, công tác lập quy hoạch có liên quan đến dữ liệu đa dạng sinh học và an toàn sinh học tỉnh Thanh Hóa.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học và an toàn sinh học của tỉnh; xây dựng Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học và an toàn sinh học tỉnh Thanh Hóa, trình UBND tỉnh phê duyệt; hướng dẫn các ngành, các tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác, sử dụng theo quy định hiện hành.

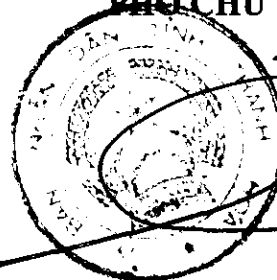
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và PTNT, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài Chính, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, PGN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền